

Ngạc Nhiên Bởi Ân Điển



Kinh Thánh Nghiên Cứu: *Giô-suê 2:1-21, Dân số Ký 14:1-12, Hê-bê-rơ 11:31, Xuất Ê-díp-tô Ký 12:13, Giô-suê 9, Nê-hê-mi 7:25.*

Câu Gốc: **Bởi đức tin, kỳ nữ Ra-háp không chết với kẻ chẳng tin; vì nàng đã lấy ý tốt tiếp rước các kẻ do thám” (Hê-bê-rơ 11:31).**

Ai trong vòng chúng ta đã chẳng thốt lời này, “Tại sao mình cứ làm điều đó?” Không chỉ lịch sử lặp lại chính nó, mà cả nhân loại và chính chúng ta cũng vậy. Chúng ta cứ thường xuyên lặp lại những lỗi lầm tương tự!

Dân Y-sơ-ra-ên có cơ hội thứ hai để vào Đất Hứa, và Giô-suê thực hiện sứ mạng này một cách nghiêm túc. Việc đầu tiên là phải hiểu rõ những gì họ phải đối mặt. Ông cử hai thám tử đi dò thám để cung cấp cho ông những thông tin giá trị về vùng đất này như là: hệ thống phòng thủ, sự chuẩn bị quân sự, nguồn cung cấp nước và thái độ của người dân trước lực lượng xâm lược.

Người ta có thể nghĩ rằng với lời Đức Chúa Trời hứa về việc ban đất cho dân Y-sơ-ra-ên, họ không cần phải nỗ lực. Tuy nhiên, sự đảm bảo về việc Chúa hỗ trợ không hề loại trừ trách nhiệm của con người. Dân Y-sơ-ra-ên đứng tại biên giới Ca-na-an lần thứ hai. Kỳ vọng rất cao, nhưng dân Y-sơ-ra-ên cũng đã từng đứng ở biên giới một lần, với cùng một nhiệm vụ, và họ đã thất bại thảm hại.

Tuần này, chúng ta sẽ khám phá hai câu chuyện hấp dẫn nhất trong sách Giô-suê, và xem chúng liên quan với đức tin của chúng ta ngày nay ra sao. Chúng ta sẽ ngạc nhiên trước vô số những khả năng mà ân điển của Đức Chúa Trời mang đến.

**Nghiên cứu bài học tuần này để chuẩn bị cho Sa-bát ngày 11 tháng 10.*

Cơ Hội Thứ Hai

Đọc Giô-suê 2:1, cùng với Dân số Ký 13:1, 2, 25–28, 33; và Dân số Ký 14:1–12. Tại sao Giô-suê bắt đầu nhiệm vụ chinh phục Đất Hứa bằng cách phái các thám tử đi?

Nơi mà hai thám tử được phái đi, Rừng Keo, cũng gọi là Si-tim trong văn bản tiếng Do Thái, và nó nhắc chúng ta nhớ đến hai chương không hay trong lịch sử Y-sơ-ra-ên.

Biến cố thứ nhất cũng là một chuyện gián điệp (*xem Dân số Ký 13*) với các yếu tố thiết yếu tương tự: các thám tử được bổ nhiệm; họ xâm nhập bí mật vào lãnh thổ của kẻ thù; các thám tử trở về; báo cáo về những gì họ khám phá; và hành động được quyết định dựa trên báo cáo.

Biến cố kia tại Si-tim đại diện cho một trong những vi phạm giao ước ngang bướng nhất và đầy sùng bái thần tượng nhất của người Y-sơ-ra-ên, khi theo sự xúi giục của Ba-la-am, họ đã phạm tội trụy lạc với những người phụ nữ Mô-áp và thờ các thần của họ (*Dân số Ký 25:1–3; Dân số Ký 31:16*). Trong bối cảnh này, chỉ cái tên Si-tim thôi cũng tạo ra sự căng thẳng tột bậc. Liệu đây có phải là một thất bại khác trên biên giới Đất Hứa không? Hay nó sẽ dẫn đến sự ứng nghiệm của lời hứa cổ xưa mà họ hằng mong đợi?

Đọc Giăng 18:16–18, 25–27 và Giăng 21:15–19. Bạn khám phá ra điểm tương đồng nào giữa cơ hội thứ hai được ban cho Y-sơ-ra-ên như một quốc gia và Phi-e-rơ như một cá nhân?

Đức Chúa Trời là Chúa của những cơ hội thứ hai (và hơn thế nữa!). Kinh thánh gọi cơ hội thứ hai (và hơn thế nữa!) là “ân điển”. Ân điển hiểu đơn giản là, chúng ta nhận được những gì chúng ta không xứng đáng để nhận. Lời dạy của Kinh Thánh đầy đầy khái niệm về ân điển (*so sánh Rô-ma 5:2, Ê-phê-sô 2:8, Rô-ma 11:6*). Chúa từ ái ban cho mọi người cơ hội bắt đầu lại (*Tít 2:11–14*). Chính Phi-e-rơ đã trải nghiệm ân điển này và thúc giục hội thánh tấn tới trong ân điển (*2 Phi-e-rơ 3:18*). Thật ra chúng ta nhận được quá nhiều, không phải chỉ một cơ hội thứ hai mà thôi. (Chúng ta sẽ ở đâu, nếu chúng ta không có cơ hội thứ hai?)

Hãy suy gẫm về kinh nghiệm của người Y-sơ-ra-ên, khi được trao cơ hội thứ hai để vào Ca-na-an, và về ân điển được ban cho Phi-e-rơ sau khi ông chối Chúa của mình. Những sự kiện này dạy chúng ta điều gì về cách chúng ta nên mở rộng ân điển cho những người cần nó?

Giá Trị ở Những Nơi Không Ngờ Đến

Đọc Giô-suê 2:2–11, Hê-bơ-rơ 11:31 và Gia-cơ 2:25. Những câu Kinh Thánh này cho chúng ta biết gì về Ra-háp?

Trung tâm của câu chuyện Ra-háp là lời nói dối được dùng để bảo vệ những người do thám. Khi xem xét lời nói dối của cô ấy, chúng ta phải ý thức rằng nàng đã sống và quá hiểu xã hội cực kỳ tội lỗi đó, điều đã đưa đến quyết định tối hậu của Đức Chúa Trời là phán xét xã hội đó (*Sáng thế Ký 15:16, Phục truyền 9:5, Lê-vi Ký 18:25–28*). Mặc dù Tân Ước khen ngợi đức tin của Ra-háp, nhưng chúng ta thấy không có tài liệu nào chấp nhận tất cả mọi hành vi về nàng, cũng như phê chuẩn lời nói dối của nàng.

Hê-bơ-rơ 11:31 khẳng định đức tin của nàng khi chọn đứng cùng phe với những người do thám thay vì chọn bám vào một nền văn hóa đồi bại. Gia-cơ 2:25 khen ngợi lời nàng đề nghị cho hai thám tử Y-sơ-ra-ên trọ lại và chỉ cho họ một lối an toàn để trở về. Giữa một nền văn hóa suy đồi, thối nát và lối sống tội lỗi của chính Ra-háp, Đức Chúa Trời, trong ân điển của Ngài, đã nhìn thấy một tia đức tin mà qua đó Ngài có thể cứu nàng. Đức Chúa Trời đã sử dụng những gì tốt đẹp trong Ra-háp—sự bày tỏ đức tin trong Ngài và sự nàng lựa chọn để thuộc về dân Ngài—nhưng không bao giờ khen ngợi mọi điều nàng đã làm. Đức Chúa Trời đánh giá cao Ra-háp vì sự can đảm phi thường và đức tin mạnh mẽ của nàng, vì là tác nhân của sự cứu rỗi, và vì đã chọn Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

Sau khi chứng kiến những gì đã xảy ra, nàng tuyên bố “vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ông là Đức Chúa Trời ở trên trời cao kia, và ở dưới đất thấp này” (*Giô-suê 2:11*). Được nghe một người đàn bà Ca-na-an công nhận rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời duy nhất, đặc biệt là lời ấy được tuyên bố trên một mái nhà, nơi mà nàng, theo ngoại giáo, dâng những lời cầu nguyện cho đủ các vị thần thánh họ tin trên trời, thì quả thật điều đó đầy ý nghĩa.

Lời tuyên bố của Ra-háp rằng chỉ có một Đức Chúa Trời đáng được thờ phượng, trước đó đã được thấy trong Xuất Ê-díp-tô Ký 20:4, Phục truyền 4:39; Phục truyền 5:8. Lời nói của Ra-háp bày tỏ một sự lựa chọn có chủ đích, hết lòng, thừa nhận rằng Chúa của dân Y-sơ-ra-ên là vị thần chính thật duy nhất. Lời ấy chứng tỏ nàng hiểu được mối quan hệ chặt chẽ giữa quyền tối cao của Đức Chúa Trời và sự phán xét mà Giê-ri-cô phải gánh chịu.

Sự lựa chọn đạo đức của Ra-háp công nhận rằng, dưới sự phán xét của Đức Giê-hô-va, chỉ có hai điều có thể xảy ra: tiếp tục nổi loạn chống lại Ngài và bị tiêu diệt, hoặc chọn đầu phục trong đức tin. Bằng cách chọn Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Ra-háp đã trở thành một tấm gương cho thấy vận mạng của tất cả cư dân Giê-ri-cô đáng lẽ được thay đổi, nếu họ đã trông cậy Chúa của Y-sơ-ra-ên để được thương xót.

Câu chuyện này dạy chúng ta điều gì về lòng trung thành tối thượng của chúng ta dành cho Đức Chúa Trời?

Lòng Trung Thành Mới

Đọc Giô-suê 2:12–21 và Xuất Ê-díp-tô Ký 12:13, 22, 23. Các câu trong Xuất Ê-díp-tô Ký giúp bạn hiểu sự thỏa thuận giữa các thám tử và Ra-háp ra sao?

Thỏa thuận của Ra-háp rất rõ ràng: mạng đền mạng và sự nhân từ đền sự nhân từ. *Chesed* “Lòng nhân từ yêu thương” (*Giô-suê 2:12*), có ý nghĩa phong phú. Nó chủ yếu diễn tả sự trung tín theo giao ước, nhưng cũng mang ý niệm về sự thành tín, lòng thương xót, sự nhân từ.

Những lời của Ra-háp cũng gợi chúng ta nhớ đến Phục truyền 7:12, nơi chính Đức Giê-hô-va đã thể sẽ giữ *chesed* của Ngài đối với Y-sơ-ra-ên. “Nếu người nghe các luật lệ này, và gìn giữ làm theo, thì đối cùng người Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ giữ lời giao ước và sự thương xót [*chesed*] mà Ngài đã thể cùng tổ phụ người” (*Phục truyền 7:12*).

Điều thú vị là cùng một chương đó (*Phục truyền Luật lệ Ký 7*) quy định việc tiêu diệt hoàn toàn (*cherem*) dân Ca-na-an. Thế nhưng, ở đây lại có Ra-háp—một người Ca-na-an thuộc đối tượng bị tiêu diệt—nhưng qua đức tin mới hình thành của mình, bà đã nắm lấy những lời hứa được ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Kết quả là bà được cứu.

Qua cuộc đàm thoại giữa các thám tử với Ra-háp, chúng ta liên tưởng đến chuyện Vượt Qua khi dân Y-sơ-ra-ên Xuất hành khỏi Ê-díp-tô. Vào thời điểm đó, để được bảo vệ, dân sự phải ở trong nhà và đánh dấu các cột cửa và ngạch cửa nhà mình bằng máu của con chiên hiến tế.

“Huyết bôi trên nhà các người ở, sẽ dùng làm dấu hiệu; khi ta hành hại xứ Ê-díp-tô, thấy huyết đó, thì sẽ vượt qua, chẳng có tai nạn huỷ diệt các người” (*Xuất Ê-díp-tô Ký 12:13; cũng xem Xuất Ê-díp-tô Ký 12:22, 23*).

“Dân sự phải chứng minh đức tin của mình bằng sự vâng phục. Vì vậy, tất cả những ai hy vọng được cứu bởi công đức của huyết Đấng Christ nên ý thức rằng, chính họ cũng có phần nào đó trong việc bảo đảm sự cứu rỗi của mình. Trong khi chỉ có Đấng Christ mới có thể chuộc chúng ta khỏi hình phạt của sự vi phạm, chúng ta phải từ bỏ tội lỗi để tìm đến sự vâng lời. Con người được cứu bởi đức tin, không phải bởi việc làm; tuy nhiên đức tin của họ phải được thể hiện qua việc làm của mình.”—Ellen G. White, *Patriarchs and Prophets*, tr. 279.

Trong trường hợp đó, huyết là dấu hiệu đã cứu họ khỏi bị Chúa huỷ diệt. Cũng như Đức Chúa Trời đã cứu mạng dân Y-sơ-ra-ên trong tai họa cuối cùng ở Ai Cập, người Y-sơ-ra-ên cũng phải cứu Ra-háp và gia đình nàng khi sự huỷ diệt xảy ra trên Giê-ri-cô.

Chúng ta có thể tìm thấy sứ điệp phúc âm hùng hồn nào qua hai câu chuyện này? Và có thể rút ra bài học phúc âm nào từ chúng?

Các Giá Trị Xung Khắc

Đọc Giô-suê 9:1–20. Câu chuyện về Ra-háp và câu chuyện về người Ga-ba-ôn giống và khác nhau ra sao? Tại sao những điều đó lại có ý nghĩa?

Chương sách bắt đầu với chi tiết rằng năm vị vua người Ca-na-an cai trị trên những thành nhỏ đã quyết định lập một liên minh chống lại người Y-sơ-ra-ên. Ngược lại, cư dân tại Ga-ba-ôn thì quyết định lập giao ước với Y-sơ-ra-ên.

Để lừa người Y-sơ-ra-ên lập giao ước với họ, người Ga-ba-ôn dùng mưu giả bộ làm những sứ giả từ một quốc gia xa lạ. Theo Phục truyền 20:10–18, Đức Chúa Trời đã phân biệt rất rõ ràng giữa dân Ca-na-an và những người sống bên ngoài Đất Hứa.

Từ được dịch là “mưu kế” hoặc “xảo quyết” có thể được dùng với ý nghĩa tích cực, biểu thị sự thận trọng và khôn ngoan (*Châm ngôn 1:4; Châm ngôn 8:5, 12*), hoặc tiêu cực, ám chỉ ý định phạm tội (*Xuất Ê-díp-tô Ký 21:14, 1 Sa-mu-ên 23:22, Thi thiên 83:3*). Trong trường hợp của dân Ga-ba-ôn, đằng sau hành động bất chính của họ là ý định tự bảo vệ mình hơn là huỷ hoại.

Lời phát biểu của dân Ga-ba-ôn rất tương tự như lời của Ra-háp. Cả hai đều thừa nhận quyền năng Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, và cả hai đều thừa nhận rằng thành công của Y-sơ-ra-ên không chỉ đơn thuần là chiến công của con người. Trái với những người Ca-na-an khác, họ không nổi loạn chống lại kế hoạch của Đức Giê-hô-va ban đất cho dân Y-sơ-ra-ên, và họ thừa nhận rằng chính Chúa đang đuổi những dân tộc này ra khỏi ngay trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. Tin tức về sự giải cứu khỏi Ai Cập và chiến thắng trước Si-hôn và Óc, thúc đẩy cả Ra-háp và người Ga-ba-ôn tìm kiếm một liên minh với dân Y-sơ-ra-ên. Tuy nhiên, thay vì hoàn toàn thừa nhận việc họ sẵn lòng đầu phục Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, như Ra-háp đã làm, người Ga-ba-ôn lại dùng đến một mưu kế dối trá.

Luật Môi-se có những điều khoản dạy về sự tham khảo ý muốn Đức Chúa Trời trong những trường hợp như thế này (*Dân số Ký 27:16–21*). Giô-suê đáng lẽ phải cầu hỏi ý muốn của Đức Chúa Trời và tránh được sự lừa dối của người Ga-ba-ôn.

Nhiệm vụ cơ bản của một nhà lãnh đạo thần quyền, và của bất kỳ nhà lãnh đạo Cơ đốc nào, là tìm kiếm ý muốn của Đức Chúa Trời (*1 Sử ký 28:9; 2 Sử ký 15:2; 2 Sử ký 18:4; 2 Sử ký 20:4*). Bởi bỏ qua điều này, người Y-sơ-ra-ên bị buộc hoặc phải vi phạm các điều kiện cơ bản trong việc chinh phục vùng đất, hoặc phá vỡ lời thề họ đã nhân danh Chúa mà tuyên thệ, cả hai đều có tính ràng buộc như nhau.

Bạn có thường thấy mình bị dẫn vật giữa hai giá trị Kinh Thánh dường như mâu thuẫn nhau?

Ân Điển Bất Ngờ

Đọc Giô-suê 9:21–27. Giải pháp của Giô-suê đã kết hợp công lý với ân điển như thế nào?

Ngay cả khi dân Y-sơ-ra-ên muốn tấn công người Ga-ba-ôn, họ cũng không được phép làm vậy vì mắc lời thề do những trưởng lão hội chúng đã tuyên thệ. Các quan trưởng Y-sơ-ra-ên đã hành động theo nguyên tắc rằng, lời thề, miễn là nó không dính dấp đến hành vi sai quấy hoặc ý định phạm tội (*Các Quan Xét 11:29–40*), thì nó là ràng buộc, dẫn đưa đến tổn thương cá nhân.

Trong Cựu Ước, việc thận trọng trước khi thề nguyện và việc giữ lời thề được coi là đức tính của người ngoan đạo (*Thi thiên 15:4; Thi thiên 24:4; Truyền đạo 5:2, 6*). Vì lời thề được cam kết nhân danh Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, nên các nhà lãnh đạo không thể thay đổi nó.

Với lời thề trang trọng do các nhà lãnh đạo Y-sơ-ra-ên cam kết, vận mệnh của Y-sơ-ra-ên gắn liền chặt chẽ với vận mệnh của người Ga-ba-ôn. Thật vậy, bởi được chỉ định làm thợ đốn củi và người gánh nước cho nhà Chúa (*Giô-suê 9:23*), người Ga-ba-ôn đã trở thành một phần không thể thiếu trong cộng đồng thờ phượng của Y-sơ-ra-ên. Câu trả lời của Giô-suê, trái ngược với phán quyết của các quan trưởng rằng dân Ga-ba-ôn phải đốn củi xách nước “cho cả hội chúng” (*Giô-suê 9:21*), đã biến lời nguyện rửa thành một phước lành tiềm tàng cho người Ga-ba-ôn (*so sánh với 2 Sa-mu-ên 6:11*).

Lịch sử tiếp theo của Ga-ba-ôn làm chứng cho những đặc quyền tôn giáo cao cả mà thành phố này được hưởng, cũng như lòng trung thành của họ đối với dân sự của Đức Chúa Trời. Lời thề của Y-sơ-ra-ên vẫn được nguyên vẹn qua nhiều thế hệ, vì vậy khi người Y-sơ-ra-ên hồi hương sau cuộc lưu đày ở Ba-by-lôn, người Ga-ba-ôn nằm trong số những người giúp xây dựng lại Giê-ru-sa-lem (*Nê-hê-mi 7:25*). Hành động của họ sẽ có những hậu quả tích cực vĩnh cửu, nhưng chỉ là nhờ ân điển của Đức Chúa Trời.

Điều gì có thể xảy ra nếu người Ga-ba-ôn tiết lộ danh tính của họ và cầu xin lòng thương xót như Ra-háp đã làm? Chúng ta không biết, nhưng có thể lắm nếu các quan trưởng họ tham vấn ý muốn của Chúa, biết đâu nó có thể đưa đến việc người Ga-ba-ôn được miễn khỏi sự hủy diệt. Mục đích tối thượng của Đức Chúa Trời không phải là trừng phạt tội nhân, mà muốn thấy họ ăn năn và ban cho họ lòng thương xót của Ngài (*so sánh với Ê-xê-chi-ên 18:23 và 33:11*). Mưu mẹo của người Ga-ba-ôn phải được xem như là lời kêu cầu đến lòng thương xót của Đức Chúa Trời, đến bản chất nhân từ và công bằng của Ngài. Chính sự từ chối ăn năn và sự thách thức của người Ca-na-an đối với mục đích của Chúa, đã đưa đến quyết định hủy diệt họ (*Sáng thế Ký 15:16*). Đức Chúa Trời tôn trọng sự công nhận quyền tối cao của Ngài nơi người Ga-ba-ôn, cũng như việc họ mong muốn hòa bình thay vì nổi loạn, và sự họ sẵn lòng từ bỏ việc thờ thần tượng và chỉ thờ phượng một Đức Chúa Trời duy nhất.

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Đọc Ellen G. White, “Crossing the Jordan,” tr. 482, 483, trong *Patriarchs and Prophets*.

Sau câu chuyện về Ra-háp và các thám tử, phần còn lại của Cựu Ước không nói gì về nàng cho đến khi nàng xuất hiện trở lại trong gia phả của Đức Chúa Giê-su. Gia phả ghi rằng nàng đã trở thành vợ của Sanh-môn, thuộc chi phái Giu-đa, tổ tiên của Bô-ô, và là mẹ chồng của một người đàn bà đáng chú ý khác được đề cập trong cùng gia phả, Ru-tơ (*Ma-thi-ơ 1:5; so sánh với Ru-tơ 4:13, 21*). Nhờ đức tin của mình trong Đức Chúa Trời, nàng kỵ nữ thành Giê-ri-cô, một đời bị kết án hủy diệt hoàn toàn, đã trở thành một móc nối quan trọng trong dòng dõi hoàng gia của Đa-vít và là tổ mẫu của Đấng Mê-si. Đây là điều Chúa có thể hoàn thành qua đức tin, ngay cả khi đức tin đó chỉ nhỏ bằng một hạt cải (*Ma-thi-ơ 17:20, Lu-ca 17:6*).

“Và sự cải đạo của nàng [Ra-háp] không phải là trường hợp riêng rẽ về lòng thương xót của Chúa đối với những người thờ thần tượng nay công nhận thẩm quyền thiêng liêng của Ngài. Giữa vùng đất Ca-na-an có một nhóm người—người Ga-ba-ôn—đã từ bỏ chủ nghĩa ngoại giáo của họ và kết hiệp với Y-sơ-ra-ên, cùng chia sẻ những phước lành của giao ước.

“Không có sự phân biệt nào về quốc tịch, chủng tộc hay đẳng cấp được Đức Chúa Trời công nhận. Ngài là Đấng Tạo Hóa của toàn thể nhân loại. Tất cả mọi người đều cùng thuộc một gia đình khi được tạo dựng, và tất cả là một qua sự cứu chuộc. Đấng Christ đã đến để phá hủy mọi bức tường ngăn cách, để mở toang mọi khu vực của khuôn viên đền thờ, để mọi linh hồn có thể tự do đến với Chúa. Tình yêu của Ngài rộng lớn, sâu xa, đầy ắp đến nỗi thấu suốt mọi nơi. Tình yêu ấy kéo những người đã bị Sa-tan lừa dối ra khỏi ảnh hưởng của hắn, và đặt họ vào tầm với đến ngai của Chúa, ngai được bao quanh bởi cầu vồng của lời hứa. Trong Đấng Christ không có người Do Thái hay người Hy Lạp, nô lệ hay tự do.”—Ellen G. White, *Prophets and Kings*, tr. 369, 370.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Thảo luận về khái niệm “cơ hội thứ hai” và cách nào chúng ta có thể cho người khác cơ hội. Đồng thời, chúng ta nên cẩn thận ra sao để không lạm dụng khái niệm này? Ví dụ, hãy nghĩ về một người phụ nữ đang ở trong một mối liên hệ bị lạm dụng, và cô luôn được khuyến khích tiếp tục quay lại và tha thứ, để rồi sự lạm dụng cứ tiếp tục. Làm sao chúng ta tìm được sự cân bằng trong tình cảnh này?
2. Thảo luận về Ra-háp như một tấm gương của đức tin. Làm thế nào chúng ta có thể đón tiếp một người khi lối sống của họ trái với sự dạy dỗ trong Kinh Thánh? Làm sao chúng ta có thể coi trọng đức tin của họ nhưng không dung túng một số hành vi của họ?
3. Giô-suê đã kết hợp công lý và ân điển một cách thực tế, để giải quyết tình trạng gây ra bởi sự lừa dối của người Ga-ba-ôn và sự sơ suất của chính mình khi không tham khảo ý kiến của Chúa. Bạn hãy nghĩ đến một hoàn cảnh trong đời bạn nó đòi hỏi cả công lý và ân điển. Một số phương pháp thực tế để kết hợp cả hai là gì?